

Bản án số: 57/2020/HS-ST

Ngày: 04/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM HÀ, TỈNH LÂM ĐỒNG**

- *T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Hằng

Ông Nguyễn Xuân Trường

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Sơn Linh – là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà tham gia phiên tòa:*
Ông Nguyễn Thế Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 67/2020/TLST-HS ngày 31 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức C; sinh năm 1996; tại: Lâm Đồng; Nơi cư trú: Thôn x, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T và bà Trần Thị Thu T; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/4/2020. Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Lâm Hà. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Nguyễn Đức T, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Thôn x, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

+ Ông Nguyễn Văn S, sinh năm: 1977.

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn D, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Thôn x, xã M, huyện L, tỉnh Lâm Đồng. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Trương Việt H, sinh năm: 2000. Vắng mặt.

+ Anh Đỗ Tuấn T, sinh năm: 1998. Có mặt.

+ Ông Trương Văn H, sinh năm: 1978. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 13/4/2020, Nguyễn Đức C có nhu cầu sử dụng ma túy nên C đã lên mạng xã hội Facebook tìm và đặt mua ma túy của người đàn ông tên H (không rõ nhân thân lai lịch) ở T phố Hồ Chí Minh với số tiền 20.000.000đồng (Hai mươi triệu đồng), cả hai thống nhất hình thức giao dịch là H sẽ gửi cho C một kiện hàng bên trong có ma túy thông qua xe khách. Sau khi nhận được kiện hàng thì C sẽ gửi 20.000.000đồng cho nhà xe thông qua phụ xe để đưa lại tiền cho H. Để tránh sự phát hiện C sử dụng một sim rác để liên lạc với H và nhà xe (hiện nay C không còn nhớ số sim rác). Đến trưa ngày 14/4/2020, C nhận được cuộc gọi từ một người phụ xe khách nói C ra nhận kiện hàng từ T phố Hồ Chí Minh gửi lên thì C biết là ma túy của H gửi lên cho mình, địa chỉ nhận là ngã ba Liên Khương, huyện Đức Trọng, tỉnh Lâm Đồng thuộc tuyến đường xe khách chạy ngang qua. Sau đó, C một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49D1-372.79 đi từ nhà đến ngã ba Liên Khương đứng đợi xe và nhận kiện hàng từ xe khách là một hộp carton (C không nhớ biển số xe và tên nhà xe). Sau khi nhận hộp carton, C đưa cho phụ xe khách số tiền 20.000.000đồng để trong phong bì bưu điện dán kín để phụ xe đưa cho H. Sau đó, C điều khiển xe về nhà và mở hộp carton ra thì thấy bên trong có một bóng đèn dạng led, C đập bể bóng đèn thấy bên trong có 01 (một) túi nylon bên trong chứa 05 gói nylon chứa ma túy tổng hợp dạng đá, C cất giấu số ma túy này vào trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 49D1- 372.79 của mình. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/04/2020, Nguyễn Đức C rủ Nguyễn Văn D đi chơi. Sau đó cả nhóm đi đến nhà Trương Việt H, khi đi C điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 49D1- 372.79 trong cốp xe có 05 gói ma túy dạng đá. Đến nhà H, C lấy một ít ma túy trong số 05 gói ra để cho T, D, H cùng sử dụng tại phòng ngủ của H. Đến 21 giờ ngày 14/4/2020 lực lượng Công an vào nhà H kiểm tra hành C thì C, T, D bỏ chạy. Qua kiểm tra xe mô tô biển kiểm soát 49D1- 372.79 của C, phát hiện trong cốp xe có chứa 05 gói nylon chứa ma túy đá. Lực lượng Công an đã tiến hành lập biên bản ghi nhận vụ việc, thu giữ, niêm phong số ma túy trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi nylon bên trong có chứa 05 gói nylon có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy;

- 01 ví da màu nâu có: 01 chứng minh nhân dân, 01 giấy phép lái xe, 01 giấy đăng ký lái xe mang tên Nguyễn Đức C;

- 01 xe mô tô màu trắng đen hiệu Honda Wave, biển kiểm soát: 49D1 – 372.79;

- 01 xe mô tô màu trắng nhãn hiệu Yamaha màu bạc, biển kiểm soát: 49E1 – 218.40; 01 bộ loa nghe nhạc và bộ nhông sên trong cốp xe;

- 01 điện thoại di động Iphone 6s màu xám đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động hiệu Masstel màu xanh đen đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 722/GĐ-PC09 ngày 20/04/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: mẫu tinh thể đựng trong 05 gói nylon niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 27,4139 gam loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số 64/CT - VKS - LH ngày 31/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà để xét xử bị can Nguyễn Đức C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố, không khiêu nại hay thắc mắc gì về nội dung bản cáo trạng.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C từ 07 đến 08 năm tù. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong ghi số 722/2020; Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước, 01 điện thoại di động iphone 6s màu xám; 01 xe mô tô màu trắng đen hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 49D1-372.79 (kèm 01 đăng ký mô tô biển kiểm soát số 49 D1 372.79 mang tên Nguyễn Đức C). Tuyên trả cho bị cáo 01 CMND mang tên Nguyễn Đức C; 01 điện thoại di động Masstel màu xanh đen; 01 ví da màu nâu; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đức C, tiếp tục giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tạm giữ chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 49 E1- 218.40 điều tra, làm rõ xử lý sau. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Hà, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Đức C đã khai nhận: Vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 14/4/2020 sau khi mua được ma túy bị cáo cùng Nguyễn Văn D, Đỗ Tuấn T đến nhà Trương Việt H, tại đây bị cáo lấy một ít ma túy ra để tất cả sử dụng tại phòng ngủ của H, đến 21 giờ cùng ngày Công an huyện Lâm Hà vào nhà H kiểm tra hành C thì bị cáo, T, D bỏ chạy. Qua kiểm tra phương tiện thì phát hiện trong cốp xe mô tô biển kiểm soát 49D1-37279 có chứa ma túy. Đến ngày 15/4/2020 bị cáo đến cơ quan Công an đầu thú và khai nhận toàn bộ số ma túy trên là của bị cáo mua nhằm mục đích sử dụng. Khối lượng ma túy theo kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng là 27,4139 gam ma túy loại Methamphetamine.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác được phản ánh trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý, trực tiếp xâm phạm đến C sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, đồng thời còn tác động xấu đến tình hình trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm, bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, mua bán, vận chuyển trái phép chất ma túy, bởi lẽ ma túy là chất độc được gây ra nhiều tác hại đối với con người và còn là nguyên nhân gây ra nhiều căn bệnh truyền nhiễm nguy hiểm khác, đồng thời cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác gây nhức nhối trong xã hội. Vì vậy, Nhà nước ta bằng mọi biện pháp tuyên truyền, giáo dục toàn dân phòng chống ma túy và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép chất ma túy, về hình phạt đối với tội phạm này cũng rất nghiêm khắc. Tuy nhiên, để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo đã không nghĩ

đến tác hại của loại độc dược này đối với C bản thân mà mua ma túy cất giữ để sử dụng.

Xét nhân thân bị cáo: Bị cáo là thanh niên còn trẻ nhưng không chịu lao động, tu chí làm ăn lương thiện mà ham chơi, đua đòi dẫn đến nghiện chất ma túy, mua ma túy với số lượng lớn về tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo với mức hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở về công dân lương thiện cũng như răn đe phòng ngừa chung.

Khi quyết định hình phạt cần xem xét đến thái độ T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có ông nội được nhà nước tặng huân chương hạng ba vì đã có T tích phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam và có ông ngoại được tặng huân chương kháng chiến hạng ba vì đã có T tích trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước. Tuy nhiên, trường hợp trên không thuộc tình tiết giảm nhẹ khác theo quy định tại Nghị quyết 01/2000/NQ-HĐTP ngày 04/8/2000 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với người đàn ông tên H là người bán ma túy cho bị cáo chưa xác định được nhân thân, lai lịch, Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ xử lý sau.

Đối với Đỗ Tuấn T có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng T không biết nguồn gốc số ma túy đã sử dụng cũng như việc C cất giấu ma túy trong cốp xe và T cũng không góp tiền để cùng mua ma túy với C để sử dụng nên không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra quyết định xử lý hành vi C nên không đặt ra để xem xét, giải quyết.

Đối với Trương Việt H, Nguyễn Văn D hiện nay đã bỏ trốn khỏi địa phương, Cơ quan cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự ngoài hình phạt C ra thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền, xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định nên miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo.

[4] Xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án do cơ quan điều tra thu giữ bàn giao sang chi cục thi hành án gồm 02 phong bì niêm phong ghi số 722/2020; 01 CMND mang tên Nguyễn Đức C; 01 ví da màu nâu; 01 giấy phép lái xe mang

tên Nguyễn Đức C; 01 đăng ký mô tô mang tên Nguyễn Đức C; 01 điện thoại di động iphone 6s màu xám; 01 xe mô tô màu trắng đen hiệu Hon da Wave, biển kiểm soát 49D1-37279; 01 điện thoại di động Masstel màu xanh đen. Hội đồng xét xử xét thấy: đối với 02 phong bì niêm phong ghi số 722/2020 đựng ma túy loại Methamphetamine Nhà nước cấm lưu hành nên tuyên tịch thu tiêu hủy, đối với 01 điện thoại di động iphone 6s màu xám; 01 xe mô tô màu trắng đen hiệu Hon da Wave, biển kiểm soát 49D1-37279 là tang vật bị cáo sử dụng vào hành vi phạm tội nên tuyên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước (kèm 01 đăng ký mô tô biển kiểm soát số 49 D1 372.79 mang tên Nguyễn Đức C); đối với 01 CMND mang tên Nguyễn Đức C; 01 điện thoại di động Masstel màu xanh đen; 01 ví da màu nâu; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đức C là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên trả cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Hon da Wave, màu trắng đen bạc, biển kiểm soát 49D1-372.79 ông Nguyễn Đức T cho rằng ông dùng tiền để mua và cho bị cáo đứng tên chủ sở hữu để thuận tiện cho việc đi lại. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay ông Trường đề nghị được nhận lại chiếc xe này. Qua xác minh thì chiếc xe này do bị cáo Nguyễn Đức C đứng tên chủ sở hữu, tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và yêu cầu gì đối với chiếc xe. Như đã phân tích, chiếc xe này bị cáo sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội, ông Trường đề nghị nhận lại chiếc xe này là không phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 49 E1- 218.40 do Nguyễn Văn D điều khiển đến nhà Trương Việt H để sử dụng ma túy là xe của ông Nguyễn Văn S mua của chị Nguyễn Hà Mỹ Xuyên. Tuy nhiên, hiện nay ông Sinh chưa xuất trình được giấy tờ chứng minh nguồn gốc hợp pháp của chiếc xe trên nên giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tạm giữ, xác minh làm rõ, xử lý sau.

[5] Về án phí: Bị cáo PH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức C 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày

15/4/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì niêm phong ghi số 722/2020.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động iphone 6s màu xám; 01 xe mô tô màu trắng đen hiệu Hon da Wave, biển kiểm soát 49D1-372.79 (kèm 01 đăng ký mô tô biển kiểm soát số 49 D1 372.79 mang tên Nguyễn Đức C).

+ Trả cho bị cáo 01 CMND mang tên Nguyễn Đức C; 01 điện thoại di động Masstel màu xanh đen; 01 ví da màu nâu; 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đức C.

(Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05/8/2020)

+ Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lâm Hà tạm giữ chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu sơn trắng đen, biển kiểm soát 49 E1- 218.40 số máy 5C63-698314, số khung 630CY698260 điều tra, làm rõ xử lý sau.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo pH nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (04/9/2020), Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết, đề yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Sở Tư pháp tỉnh Lâm Đồng;
- VKS, CA huyện Lâm Hà;
- Thi hành án huyện Lâm Hà;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Lâm Hà;
- Bị cáo; Dương sự;
- Lưu HS

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Thúy